

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **01/2024/HC-PT**
Ngày 06 tháng 02 năm 2024
“V/v: *Khiếu kiện quyết định
hành chính trong quản lý đất
đai*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huồn.
Các thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Nhung và ông Nguyễn Văn Bằng
- Thư ký phiên tòa: Bà Khổng Thị Hoa, là Thư ký Tòa án.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông
Trần Văn Lai - Kiểm sát viên.

Mở phiên tòa ngày 06/02/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm vụ án Hành chính thụ lý số: 08/2023/TLST-HC ngày 13/11/2023 về việc “*Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai*”, do người khởi kiện kháng cáo, đối với bản án hình chính sơ thẩm số: 01/2023/HC-ST ngày 28/9/2022, của TAND huyện Ea Súp; Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2023/QĐXXPT-HC ngày 22/12/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 01/2024/QĐ-HPT ngày 15/01/2024, giữa các đương sự:

Người khởi kiện:

1. Ông Lê Văn V - Có mặt

Địa chỉ: Thôn A, xã E1, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

2. Ông Lê Trương Ph và bà Võ Thị L - Có mặt

Địa chỉ: Thôn B, xã I, huyện E, tỉnh Đắk Lắk

3. Ông Lê Xuân T - Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn A, xã E1, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, tỉnh Đắk Lắk.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của những người khởi kiện: Luật sư Nguyễn Trung S - Công ty Luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên Nguyễn Trung và cộng sự, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đắk Lắk - Có mặt

Người bị kiện: Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện E, tỉnh Đắk Lắk

Địa chỉ: Số 72 đường H, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Lê B- Chức vụ: Giám đốc Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện E - Vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Dương Thị X - Có mặt .

Địa chỉ: Thôn A, xã E1, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, tỉnh Đắk Lắk.

2. Bà Trần Thị N - Có mặt

Địa chỉ: Thôn A, xã E1, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, tỉnh Đắk Lắk.

3. Ông Bùi Việt B và bà Vũ Thị Thu H - Đều vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn A, xã E1, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, tỉnh Đắk Lắk.

4. Bà Đinh Thị L - Có mặt.

Địa chỉ: Thôn A, xã E1, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, tỉnh Đắk Lắk.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà Đinh Thị L, theo yêu cầu của Trung trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đắk Lắk: Luật sư Nguyễn Tiên Th - Văn phòng luật sư B, Đoàn luật sư tỉnh Đắk Lắk- Có mặt.

5. Ông Trương Công Đ – Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn A, xã E1, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 01/3/2021 và quá trình tham gia tố tụng, người khởi kiện là ông Lê Văn V trình bày: Năm 2007, ông Vũ Mạnh H chuyển nhượng cho vợ chồng ông 1.500m² đất thuộc thửa đất số 245, tờ bản đồ số 09 tại thôn 15, xã Ea Rók, huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk, với giá chuyển nhượng 30.000.000đ. Hợp đồng chuyển nhượng diện tích đất nêu trên là giấy viết tay không được công chứng, chứng thực nhưng vợ chồng ông đã thanh toán cho ông H 25.000.000đ tiền nhận chuyển nhượng đất và ông H đã chuyển giao đất, cho vợ chồng ông sử dụng ổn định từ năm 2007. Thửa đất số 245, được UBND huyện Ea Súp cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ ông Trương Công Đ vào ngày 12/11/1998. Tháng 4/2020, ông phát hiện Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Ea Súp, đã đăng ký biến động quyền sử dụng đất, đối với thửa số 245 với nội dung: Ngày 02/02/2016, hộ gia đình ông Trương Công Đ chuyển nhượng quyền sử dụng đất, cho ông Bùi Việt B và bà Vũ Thị Thu H

Hiện tại gia đình ông đang sử dụng 1.500m² đất, thuộc thửa đất số 245 nhưng Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Ea Súp, đăng ký quyền sử dụng đất cho ông B, bà H đối với thửa đất số 245, là trái với pháp luật. Vì vậy, ông khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết: Hủy nội dung đăng ký biến động quyền sử dụng đất ngày 02/02/2016, của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện E, đối với thửa đất số 245.

Trong đơn khởi kiện ngày 14/12/2020 và quá trình tham gia tố tụng, người khởi kiện là ông Lê Xuân T trình bày: Ngày 01/02/2009, vợ chồng ông nhận chuyển nhượng của vợ chồng ông Vũ Mạnh Hùng 750m² đất, thuộc thửa đất số 245, tờ bản đồ số 09 tại thôn 15, xã Ea Rók, huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk, với giá chuyển nhượng 12.000.000đ. Hợp đồng chuyển nhượng diện tích đất nêu trên là giấy viết tay không được công chứng, chứng thực nhưng vợ chồng ông, bà đã thanh toán cho vợ chồng ông H 10.000.000đ tiền nhận chuyển nhượng đất và vợ chồng ông H đã chuyển giao đất, cho vợ chồng ông sử dụng ổn định từ năm 2009. Thửa đất số 245, được UBND huyện Ea Súp cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ ông Trương Công Đ vào ngày 12/11/1998. Tháng 4/2020, ông phát hiện Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện E, đã đăng ký biến động quyền sử dụng đất, đối với thửa số 245 với nội dung: Ngày 02/02/2016, hộ gia đình ông

Trương Công Đương chuyển nhượng quyền sử dụng đất, cho ông Bùi Việt B và bà Vũ Thị Thu H.

Hiện tại gia đình ông đang sử dụng 750m² đất, thuộc thửa đất số 245 nhưng Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện E, đăng ký quyền sử dụng đất cho ông B, bà H đối với thửa đất số 245, là trái với pháp luật. Vì vậy, ông khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết: Hủy nội dung đăng ký biến động quyền sử dụng đất ngày 02/02/2016, của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện E, đối với thửa đất số 245.

Trong đơn khởi kiện ngày 01/3/2021 và quá trình tham gia tố tụng, người khởi kiện là ông Lê Trương Ph và bà Võ Thị L trình bày: Ngày 01/10/2006, vợ chồng ông, bà nhận chuyển nhượng của vợ chồng ông Vũ Xuân M, bà Nguyễn Thị T 480m² đất, thuộc thửa đất số 245, tờ bản đồ số 09, tại thôn 15, xã Ea Rôk, huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk, với giá chuyển nhượng 14.000.000đ. Hợp đồng chuyển nhượng diện tích đất nêu trên là giấy viết tay, không được công chứng, chứng thực nhưng vợ chồng ông, bà đã thanh toán cho vợ chồng ông M 10.000.000đ tiền nhận chuyển nhượng đất và vợ chồng ông M đã chuyển giao đất, cho vợ chồng ông, bà sử dụng ổn định từ năm 2006. Thửa đất số 245, được UBND huyện Ea Súp, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ ông Trương Công Đ vào ngày 12/11/1998. Tháng 4/2020, ông và bà phát hiện Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện E, đã đăng ký biến động quyền sử dụng đất, đối với thửa số 245 với nội dung: Ngày 02/02/2016, hộ gia đình ông Trương Công Đ chuyển nhượng quyền sử dụng đất, cho ông Bùi Việt B và bà Vũ Thị Thu H.

Hiện tại gia đình ông, bà đang sử dụng 480m² đất, thuộc thửa đất số 245 nhưng Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện E, đăng ký quyền sử dụng đất cho ông B, bà H đối với thửa đất số 245 là trái với pháp luật. Vì vậy, ông và bà khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết: Hủy nội dung đăng ký biến động quyền sử dụng đất ngày 02/02/2016, của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Ea Súp, đối với thửa đất số 245.

Quá trình tham gia giải quyết vụ án, người bị kiện là Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Ea Súp trình bày: Quyền sử dụng đất, đối với thửa đất số 245, tờ bản đồ 09, diện tích 6.490m² tại xã Ea Rôk, huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk, được UBND huyện Ea Súp cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số M 964097 cho hộ ông Trương Công Đ vào ngày 12/11/1998. Ngày 20/01/2016, Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện E, nhận hồ sơ đề nghị đăng ký biến động quyền sử dụng đất của ông Trương Công Đ, đối với thửa đất số 245. Sau khi xem xét hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất, được ký kết ngày 20/01/2016, giữa hộ ông Trương Công Đ và ông Bùi Việt B, bà Vũ Thị Thu H, đối với thửa đất số 245, là phù hợp với quy định của pháp luật. Chi nhánh đã lập phiếu chuyển thông tin số: 36/2016, gửi đến Chi cục thuế huyện Ea Súp, để xác định nghĩa vụ tài chính đối với hồ sơ chuyển nhượng quyền sử dụng đất. Ngày 02/02/2016, Chi cục thuế huyện Ea Súp ban hành Thông báo số: 23/TB-CCT xác định ông Đ đã thực hiện đầy đủ thuế thu nhập cá nhân và lệ phí trước bạ. Cùng ngày, Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện E, thực hiện xác nhận trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số M 964097, với nội dung: Chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho ông Bùi Việt B và bà Vũ Thị Thu H, theo hồ sơ số:CQ.001.

Việc Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện E, đăng ký quyền sử dụng đất cho ông B và bà H, đối với thửa đất số 245, là căn cứ vào hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất được ký kết ngày 20/01/2016 và phù hợp với quy định của pháp luật, được quy định tại Điều 188, Điều 191 Luật Đất đai năm 2013 và Điều 79 Nghị định số:43/2014/NĐ- CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ.

Quá trình tham gia giải quyết vụ án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Dương Thị X trình bày: Bà là vợ ông Lê Văn V; bà đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông V.

Quá trình tham gia giải quyết vụ án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Trần Thị N trình bày: Bà là vợ ông Lê Xuân T; bà đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông T.

Quá trình tham gia giải quyết vụ án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Bùi Việt B và bà Vũ Thị Thu H trình bày: Năm 2015, ông và bà nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 245, tờ bản đồ số 09, tại thôn 15, xã Ea Rôk, huyện Ea Súp, của ông Vũ Xuân M nhưng giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thửa đất số 245, đứng tên hộ ông Trương Công Đ, nên hai bên thỏa thuận nhờ gia đình ông Đ, ký hợp đồng chuyển nhượng thửa đất nêu trên cho ông, bà. Vì vậy, ngày 20/01/2016, gia đình ông Đ đã ký hợp đồng chuyển nhượng thửa đất số 245 cho ông, bà.

Quá trình tham gia giải quyết vụ án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Đinh Thị L trình bày: Bà là vợ ông Trương Công Đ; ngày 30/3/2003, vợ chồng bà chuyển nhượng quyền sử dụng đất, đối với thửa đất số 245, tờ bản đồ số 09, cho vợ chồng ông Vũ Xuân M, bà Nguyễn Thị T nhưng hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất không được công chứng, chứng thực nhưng vợ chồng bà đã chuyển giao thửa đất số 245 cùng với giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, cho vợ chồng ông M quản lý, sử dụng từ năm 2003.

Quá trình tham gia giải quyết vụ án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Vũ Xuân M trình bày: Ông là chồng bà Nguyễn Thị T; Ngày 30/3/2003, vợ chồng ông, nhận chuyển nhượng thửa đất số 245, tờ bản đồ số 09, của vợ chồng ông Trương Công Đ nhưng hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất, không được công chứng, chứng thực. Năm 2015, vợ chồng ông chuyển nhượng thửa đất số 245, cho vợ chồng ông Bùi Việt B, bà Vũ Thị Thu H nhưng do giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đối với thửa đất số 245, đứng tên hộ ông Trương Công Đ nên hai bên thỏa thuận nhờ gia đình ông Đ ký hợp đồng chuyển nhượng thửa đất nêu trên cho vợ chồng ông B. Vì vậy, ngày 20/01/2016, gia đình ông Đ đã ký hợp đồng chuyển nhượng thửa đất số 245 cho ông B, bà H.

Bản án Hành chính sơ thẩm số:01/2023/HC-ST ngày 28/9/2023 của TAND huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk đã áp dụng: khoản 1 Điều 30, khoản 1 Điều 31, Điều 157, Điều 158, Điều 164, điểm a khoản 2 Điều 193, Điều 206 Luật tổ tụng Hành chính; Điều 188 Luật đất đai năm 2013; khoản 2 Điều 79 Nghị định số:43/2014/NĐ-CP, ngày 15/5/2014 của Chính Phủ.

Tuyên xử: Bác yêu cầu khởi kiện ông Lê Văn V, ông Lê Trương Ph và ông Lê Văn T về yêu cầu hủy đăng ký biến động đất đai, tại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số M 964097, do UBND huyện Ea Súp cấp cho hộ ông Trương Công

Đ với nội dung: Chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho ông Bùi Việt B và bà Vũ Thị Thu H, địa chỉ: Thôn 9, xã Ea Rôk, huyện Ea Súp, theo hồ sơ số CQ 001.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ, chi phí giám định, án phí và tuyên quyền kháng cáo.

Ngày 04/10/2023, người khởi kiện là ông Lê Xuân T, ông Lê Trương Ph và ông Lê Văn V, có đơn kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xét xử lại vụ án và chấp nhận yêu cầu khởi kiện của các ông.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm nhân dân tỉnh Đắk Lắk cho rằng: Kể từ thời điểm thụ lý vụ án đến khi mở phiên tòa phúc thẩm, thẩm phán chủ tọa phiên tòa và Hội đồng xét xử, đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng hành chính, trong quá trình giải quyết vụ án. Xét yêu cầu khởi kiện và yêu cầu kháng cáo của Lê Xuân T, ông Lê Trương Ph và ông Lê Văn V, VKSND tỉnh Đắk Lắk xét thấy: Quyền sử dụng đất thửa đất số 245, tờ bản đồ số 09, diện tích 6.490m² tại xã Ea Rôk, huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk, được UBND huyện Ea Súp cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số M 964097, cho hộ ông Trương Công Đương vào ngày 12/11/1998. Ngày 20/01/2016, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Ea Súp, nhận hồ sơ đề nghị đăng ký biến động về quyền sử dụng đất, đối với thửa đất số 245. Căn cứ vào hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất, được ký kết ngày 20/01/2016, giữa hộ ông Trương Công Đ và ông Bùi Việt B, bà Vũ Thị Thu H đối với thửa đất số 245 là phù hợp với quy định của pháp luật. Ngày 02/02/2016, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Ea Súp, xác nhận vào giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, với nội dung: Hộ ông Trương Công Đ đã chuyển nhượng thửa đất số 245 cho ông Bùi Việt B và bà Vũ Thị Thu H.

Ông Lê Văn V khởi kiện cho rằng năm 2007, vợ chồng ông nhận chuyển nhượng của ông Vũ Mạnh H 1.500m² đất thuộc thửa đất số 245 và sử dụng đất ổn định đến nay; ông Trương Lê Ph và bà Võ Thị L, khởi kiện cho rằng năm 2006, vợ chồng ông, bà nhận chuyển nhượng của vợ chồng ông Vũ Xuân M 480m² đất, thuộc thửa đất số 245 và sử dụng ổn định cho đến nay nhưng căn cứ vào kết quả thẩm định tại chỗ, thì diện tích đất nêu trên nằm ngoài thửa đất số 245. Việc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Ea Súp, đăng ký biến động về quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 245, không xâm phạm đến quyền sử dụng đất, của gia đình ông Vọng và gia đình ông Ph, đối với diện tích đất nêu trên. Ông V và ông Ph, không có quyền khởi kiện yêu cầu hủy nội dung đăng ký biến động về quyền sử dụng đất, đối với thửa đất số 245, đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án Hành chính sơ thẩm và đình chỉ việc giải quyết vụ án, đối với yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn V, ông Lê Trương Ph và bà Võ Thị L.

Sau khi xét xử sơ thẩm, người khởi kiện là ông Lê Xuân T có đơn kháng cáo nhưng ông T đã được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng, trở ngại khách quan, thì bị coi là từ bỏ việc kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử, đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của ông T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ, có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở đánh giá đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của các đương sự và những

người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử xét thấy: Tại phiên tòa phúc thẩm, người khởi kiện không rút đơn khởi kiện, đơn kháng cáo và đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện và yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Quyền sử dụng đất thửa đất số 245, tờ bản đồ số 09, diện tích 6.490m² tại xã Ea Rôk, huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk, được UBND huyện Ea Súp cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số M 964097 cho hộ ông Trương Công Đ vào ngày 12/11/1998. Ngày 30/3/2003, vợ chồng ông Trương Công Đ và bà Đinh Thị L chuyển nhượng thửa đất số 245 cho vợ chồng ông Vũ Xuân M, bà Nguyễn Thị T nhưng hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất không được công chứng, chứng thực không ghi rõ diện tích và thửa đất chuyển nhượng cho nhau; ông Đ và bà L đã chuyển giao thửa số 245 cho ông M, bà T sử dụng từ năm 2003 nhưng trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất vẫn đứng tên hộ ông Đ.

Ông Lê Xuân T khởi kiện cho rằng: Ngày 01/02/2009, vợ chồng ông nhận chuyển nhượng của vợ chồng ông Vũ Mạnh H 750m² đất, thuộc thửa đất số 245. Diện tích đất này có nguồn gốc là ông Vũ Xuân M tặng cho con trai là Vũ Mạnh H. Tuy nhiên, tại thời điểm các bên chuyển nhượng đất cho nhau, diện tích đất nêu trên chưa được tách thửa, chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nên không đủ điều kiện để chuyển nhượng quyền sử dụng đất, được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 106 Luật Đất đai năm 2003.

Năm 2016, vợ chồng ông M, bà T chuyển nhượng thửa đất số 245, cho vợ chồng ông Bùi Việt B, bà Vũ Thị Thu H nhưng do hộ ông Trương Công Đ đứng tên trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, nên các bên thỏa thuận nhờ vợ chồng ông Đ, ký hợp đồng chuyển nhượng thửa đất số 245 cho vợ chồng ông Ba. Vì vậy, ngày 20/01/2016, ông Trương Công Đ và bà Đinh Thị L, đã ký hợp đồng chuyển nhượng thửa đất số 245 cho vợ chồng ông Bùi Việt B, bà Vũ Thị Thu H và gửi hồ sơ đến Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Ea Súp đề nghị đăng ký quyền sử dụng đất cho ông B, bà H đối với thửa đất số 245.

Sau khi tiếp nhận hồ sơ và xét thấy hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất, đối với thửa đất số 245 phù hợp với quy định tại Điều 188 Luật Đất đai năm 2013, Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Ea Súp đã gửi thông tin địa chính đến Chi cục thuế huyện Ea Súp, để xác định nghĩa vụ tài chính về thuế thu nhập cá nhân và lệ phí trước bạ. Ngày 02/02/2016, Chi cục thuế huyện Ea Súp gửi Thông báo số: 23/TB-CCT đến Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Ea Súp với nội dung người có nghĩa vụ tài chính, đã thực hiện xong nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật. Cùng ngày, Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Ea Súp, xác nhận nội dung biến động về quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 245, vào giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho hộ ông Dương với nội dung: Chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho ông Bùi Việt Ba và bà Vũ Thị Thu Hoàn, địa chỉ: Thôn 9, xã Ea Rôk, huyện Ea Súp, theo hồ sơ số CQ 001.

Xét yêu cầu kháng cáo của ông Lê Văn V, ông Lê Trương Ph, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Ông Lê Văn V khởi kiện cho rằng năm 2007, vợ chồng ông nhận chuyển nhượng của ông Vũ Mạnh H 1.500m² đất, thuộc thửa đất số 245. Diện tích đất này, có nguồn gốc ông Vũ Xuân M tặng cho con trai là Vũ Mạnh H.

Ông Lê Trương Ph và bà Võ Thị L khởi kiện cho rằng ngày 01/02/2009, vợ chồng ông, bà nhận chuyển nhượng của vợ chồng ông Vũ Xuân M, bà Nguyễn Thị T 480m² đất, thuộc thửa đất số 245, tờ bản đồ số 09.

Tuy nhiên, căn cứ vào kết quả xem xét, thẩm định tại chỗ thì diện tích đất mà ông V khởi kiện và đang sử dụng, có diện tích trên thực địa là 1.545,5m² nằm ngoài thửa đất số 245, tờ bản đồ số 09. Diện tích đất này, có một phần diện tích nằm trong thửa đất số 248, tờ bản đồ số 09; phần diện tích còn lại, nằm trong thửa đất số 249, tờ bản đồ số 09. Diện tích đất mà ông Ph, bà L khởi kiện và đang sử dụng, có diện tích trên thực địa là 545,5m² nằm ngoài thửa đất số 245, tờ bản đồ số 09. Diện tích đất này có một phần diện tích nằm trong thửa đất số 248, tờ bản đồ số 09; phần diện tích còn lại nằm trong thửa đất số 246, tờ bản đồ số 09.

Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Ea Súp, xác nhận nội dung biên động về quyền sử dụng đất, đối với thửa đất số 245, không liên quan đến diện tích mà vợ chồng ông Ph, ông V đang sử dụng, nên vợ chồng ông Ph, bà L và ông V, không có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy nội dung biên động về quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 245. Tòa án cấp sơ thẩm sơ thẩm không trả lại đơn khởi kiện mà thụ lý, giải quyết yêu cầu khởi của ông Ph, bà L và ông V là trái với quy định của pháp luật, được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 123 Luật tố tụng Hành chính. Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy, cần hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ việc giải quyết vụ án, đối với yêu cầu khởi của ông Ph, bà L và ông V.

Sau khi xét xử sơ thẩm, người khởi kiện là ông Lê Xuân T có đơn kháng cáo nhưng ông T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt, không vì sự kiện bất khả kháng, trở ngại khách quan, thì bị coi là từ bỏ việc kháng cáo, Hội đồng xét xử xét thấy, cần đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của ông T. Bản án sơ thẩm, tuyên xử về yêu cầu khởi kiện của ông Tùng có hiệu lực pháp luật.

Về án phí phúc thẩm: Do ông Lê Xuân T là người kháng cáo, được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vắng mặt và Tòa án đình chỉ xét xử phúc thẩm, tiền tạm ứng án phí phúc thẩm ông Tùng đã nộp, được sung vào công quỹ nhà nước. Ông Lê Văn V, ông Lê Trương Ph không phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm, không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 225, điểm d khoản 1 Điều 229 Luật tố tụng Hành chính: Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của ông Lê Xuân T. Bản án Hành chính sơ thẩm có hiệu lực pháp luật.

2. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 123, điểm h khoản 1 Điều 143, khoản 4 Điều 241 Luật tố tụng Hành chính: Hủy bản án hành chính sơ thẩm số: 01/2023/HC-ST ngày 28/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Ea Súp và đình chỉ việc giải quyết vụ án đối với yêu cầu khởi kiện của ông Lê Trương Ph, bà Võ Thị L, ông Lê Văn V về việc Hủy đăng ký biên động về quyền sử dụng đất, tại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số M 964097, do UBND huyện Ea Súp cấp cho hộ ông Trương Công Đ vào ngày 12/11/1998, đối với thửa đất số 245, tờ bản đồ số 09, với nội dung: Chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho ông Bùi Việt B và bà Vũ Thị Thu

H, địa chỉ: Thôn 9, xã Ea Rôk, huyện Ea Súp, theo hồ sơ số CQ 001 vào ngày 02/02/2016.

3. Về án phí phúc thẩm: Sung vào công quỹ nhà nước 300.000đ tiền tạm ứng án phí phúc thẩm ông Lê Xuân T đã nộp tại biên lai số: 0003451 ngày 05/10/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ea Súp; ông Lê Trương Ph, ông Lê Văn V không phải chịu án phí hành chính phúc thẩm, mỗi người được nhận lại 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số: 0003453, số: 0003452, ngày 05/10/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện E.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm, không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Ea Súp;
- Chi cục THADS huyện E;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Hườn

